

biển rộng bao la chớ không thật là sông ngòi nhỏ bé thì ngũ uẩn thành không, tâm không quái ngại. Hậu quả của sự giác ngộ đó là, theo kinh Bát nhã: 'Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y bát nhã ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại: vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo, mộng tưởng cứu cánh, Niết bàn'. Có nghĩa là các vị Bồ tát vì biết rõ cội nguồn và chân tướng của sự vật, rốt rồi không được gì cả, lòng không còn gì ngăn ngại nên không có sợ hãi, xa rời mọi sự xáo trộn và đến được Niết bàn (Nirvana). Niết bàn đây không phải là một nơi chốn để đi tới mà là tình trạng tỉnh ngộ của tâm thức. Cũng trong kinh Bát nhã đã có câu: 'Sắc bất dị không, không bất dị sắc; sắc tức thị không, không tức thị sắc. Thọ tướng hành thức diệc phục như thị'. Có và không đối chỗ cho nhau mang đến sự không thực của mọi thứ. Bát nhã có nghĩa là cội nguồn của sự sáng suốt. Những cái tướng khác biệt bên ngoài ai cũng thấy được nhưng cái tướng bên trong không một ai trông thấy, trừ những bậc có trí huệ triệt để (bát nhã ba la mật đa). Tướng bên trong không hình, không sắc, do đó nên gọi là 'không tướng'. Bên ngoài chúng ta là vậy nhưng sự thật chúng ta không khác gì vượt là bao và ngoài ra tổ tiên chúng ta cũng đa số là vi trùng vi khuẩn kết lại. Tất cả đều đã và đang tiếp tục biến hoá không có gì là vĩnh viễn cả.

Lúc còn sống Đức Thích Ca nói rằng trước ta có rất nhiều vị Phật và sau ta cũng có hàng hà sa số Phật. Đức Phật sống Đạt Lai Lạt Ma của Tây Tạng ngày nay (ông có giải Nobel hoà bình) cũng nói rằng trong mỗi người chúng ta đều có trong mình Phật tánh. Ngày nay có trong hàng hà sa số Phật, có những vị chuyên tìm tòi 'chân tướng' bằng phương pháp nghiên cứu khoa học và những vị bồ tát này cứu người và đời trong cái áo laboratoire màu trắng. Phương pháp tu hành để diệt khổ theo đạo Phật không thuộc phạm vi của bài viết này. Thêm vào đó, Đức Thích Ca vốn dĩ là một nhà chánh trị tài ba ngoài đức độ của một vị Phật. Ngài thuyết giảng Phật pháp ở nhiều trình độ khác nhau dùng thí dụ, điển tích, sự việc huyền bí thần thoại, thật thật, hư hư mục đích để cảm hóa người trần thế đắm chìm trong tham, sân, si vào khoảng thời gian hơn 2,500 năm trước. Thật không thể tránh khỏi những chỗ không phù hợp với hiểu biết khoa

học ngày nay vì thời đức Phật sống người ta dùng xe trâu, xe bò, thời nay thì người ta dùng xe hơi và máy bay, và máy vi tính. Theo dự đoán của chính Đức Thích Ca, ngày nay chúng ta đang ở vào thời kỳ 'mạt pháp'. Thời kỳ suy vi của Phật giáo kéo dài 1,000 năm mà hiện nay là giai đoạn đầu. Nhưng cũng ở thời kỳ này, thừa quý vị, khoa học và Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm kinh đã gặp nhau. Khoa học với mục đích giảm khổ thể xác và Bát Nhã vẫn với mục đích làm bớt khổ ở tâm hồn. Cả hai cùng mục đích giảm khổ và cứu đời mà thôi /.

#### Tài liệu tham khảo :

- 1/ Paul Davies's *The fifth miracle* (penguin 1998)
- 2/ Darwin E (1794) *Zoonomia : or the laws of organic life.*
- 3/ Schrodinger E. (1967) *What is life? Mind and matter.* Cambridge University Press, Cambridge.
- 4/ Woese C (1998). *The Universal ancestor. Proceedings of the National Academy of Sciences of the USA* 95 : 6854-9.
- 5/ Joyce GF (1989). *RNA evolution and the origins of life. Nature* 338:217-24.
- 6/ Matt Ridley (1999) *Genome, the autobiography of a species.* Fourth Estate, London UK.
- 7/ Venter C.J. Adams MD, Myers EW. et al. (2001). *The Sequence of the Human genome. Science* 291 (5507) : 1304
- 8/ Francis C.S. *Shattuck lecture - Medical school and Societal Consequences of the Human Genome Project.*
- 9/ Adrian Woolfson. *Life Without genes.* Flamingo 2000.
- 10/ Purves WK, Orians GH, Heller HC. *Life The Science of Biology Fourth edition by Sinauer Associates, Inc. 1995, chapter 18.*
- 11/ Kay LE. *Who wrote the book of life?* Stanford University press 2000.
- 12/ Julian Downward (2001). *The ins and outs of signalling. Nature* 411 : 759.
- 13/ Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh. Bản dịch của Chánh Tín Mai Thọ Truyền 1986 - Trung Tâm Văn Hóa Phật Giáo Việt Nam - Cộng Hòa Liên Bang Đức.

